

Bản án số: **48** /2019/HSST

Ngày: 30 /10 /2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên toà: Bà Cao Thị Nghệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vi Văn Bốn
2. Bà Nguyễn Lê Vinh Hương.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Sầm Thị Thanh Sương – Thư ký
Toà án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Huyền Trang– Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 48/HSST ngày 09 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mạc Văn Tr**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 22 tháng 6 năm 1986, tại huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản K, xã S, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Thái; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình văn hóa: 12/12; Con ông: Mạc Văn Th và bà Lương Thị H; Vợ: Vi Thị H, con: 02 người, lớn, sinh năm 2009, nhỏ, sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 23/7/2019 đến ngày 29/7/2019 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi trú. Có mặt.

Người bị hại: Ông Mạc Văn B, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Bản H, xã S, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Đặng Văn T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Bản T, xã N, huyện C, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người làm chứng: 1. Ông Võ Văn H, tên gọi khác: X, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Thôn 10, xã S, huyện S, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Hữu L, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Bản Đ, xã N, huyện C, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 22/7/2019, Mạc Văn Tr đi từ nhà đến đồi keo của ông Mạc Văn B thuộc khe Lầu, bản H, xã S, huyện Q để bắt ếch. Khi đến nơi, Tr nhìn thấy 01 con trâu đực lông màu đen, buộc dây xác rắn quấn quanh sừng và xỏ lỗ mũi. Lúc này do đêm đã khuya, không có người nên Tr nảy sinh ý định bắt trộm con trâu bán lấy tiền để trả nợ. Tr đi đến chỗ con trâu gỡ dây thừng quấn quanh sừng trâu rồi dắt trâu đi theo đường khe suối, đi sang bản Kẻ Tắt, xã Thạch Ngàn, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An để tìm nơi bán trâu. Khi đi đến bản Kẻ Tắt, xã Thạch Ngàn, huyện Con Cuông thì Tr gọi điện thoại cho anh Nguyễn Hữu L, trú tại bản Đ, xã N huyện C, Tr nói: “nhờ anh gọi xe chở con trâu tại bản Kẻ Tắt ra xem coi bán được bao nhiêu tiền để em trả nợ”. Anh L nói: “có phải trâu của em không”, thì Tr nói “phải”. Sau đó Tr dắt trâu đến khu vực khe Nhèn, bản Kẻ Tắt, xã Thạch Ngàn, huyện Con Cuông. Khoảng 22 giờ cùng ngày, anh L gọi điện thoại cho Đặng Văn T là chủ xe ô tô, bảo anh T đưa xe đi chở trâu. Sau đó, anh L rủ ông Võ Văn H cùng đi chở trâu. Khoảng 23 giờ cùng ngày anh L, anh T và ông H vào đến bản Kẻ Tắt. Khi vào đến nơi, do anh L không thấy Mạc Văn Tr nên gọi điện cho Tr nhưng không liên lạc được. Sau đó, anh T lái xe quay về, trên đường về đến khe Nhèn, bản Kẻ Tắt, xã Thạch Ngàn, huyện Con Cuông thì gặp Mạc Văn Tr đang dắt trâu đi trên đường. Anh L xuống xe hỏi Tr “có phải trâu của em không” thì Tr nói “phải”, rồi anh L nói với Tr, nếu đúng là trâu của gia đình Tr thì đưa ra nhà rồi làm giấy tờ mua bán có người làm chứng và phải ngày mai mới mua. Sau đó, anh L, anh T và Tr lừa trâu lên thùng xe để chở ra nhà anh L. Trên đường đi thì gặp đội tuần tra của Công an xã Thạch Ngàn, huyện Con Cuông yêu cầu dừng xe để kiểm tra giấy tờ xe. Lúc kiểm tra thì Tr nói trâu của gia đình nên tổ công tác cho xe đi. Khi đến nhà anh L thì anh L, T, Tr lừa trâu xuống và buộc trâu ở cổng nhà. Lúc này anh L hỏi lại Tr xem có phải trâu của Tr không thì ngày mai mới làm giấy tờ mua bán. Thấy anh L còn nghi ngờ nên Tr nói “nếu anh còn lăn tăn thì em gọi xe đưa về”. Tr gọi anh T đến chở trâu nhưng anh T không đến nên Tr và anh L đi ngủ. Đến sáng ngày 23/7/2019, nhận thấy hành vi trộm trâu của mình là vi phạm pháp luật nên Tr đến Công an xã Thạch Ngàn, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xin đầu thú.

Con trâu do Mạc Văn Tr trộm cắp có đặc điểm: trâu đực màu đen, lưng bên trái có 01 xoáy, lưng bên phải có 01 xoáy, sừng dài 45cm, cổ có khoang trắng, trâu

có 8 răng, trâu đã trưởng thành (trâu đốm), có trọng lượng khoảng 486 kg thuộc quyền sở hữu của anh Mạc Văn B.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 24/7/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện Con Cuông kết luận: 01 trâu đực màu đen, lưng bên trái có 01 xoáy, lưng bên phải có 01 xoáy, sừng dài 45cm, cổ có khoang trắng, trâu có 8 răng, trâu đã trưởng thành (trâu đốm), có trọng lượng khoảng 486 kg có giá trị là 34.000.000,đ.

Vật chứng vụ án: 01 trâu đực màu đen, lưng bên trái có 01 xoáy, lưng bên phải có 01 xoáy, sừng dài 45cm, cổ có khoang trắng, trâu có 8 răng trâu đã trưởng thành (trâu đốm), đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An trả lại cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Mạc Văn B không yêu cầu bồi thường, anh Đặng Văn T không yêu cầu bị cáo phải thanh toán tiền vận chuyển trâu.

Tại bản cáo trạng số 52/VKS-HS ngày 09/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo: Mạc Văn Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Mạc Văn Tr đã khai nhận tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng và phù hợp với vật chứng vụ án. Giá trị tài sản do Mạc Văn Tr trộm cắp là 34.000.000,đ. Do đó, hành vi của Mạc Văn Tr đã phạm tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Mạc Văn Tr phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng.

Về vật chứng: 01 con trâu đực màu đen đã trả lại cho chủ sở hữu nên không đề nghị xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không đề nghị xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo nói lời sau cùng, đã tỏ ra ăn năn và hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định bị cáo có tội:

Vào ngày 22/7/2019, Mạc Văn Tr đã vào khu vực đồi keo của gia đình ông Mạc Văn B, thuộc xóm H, xã S, huyện Q, tỉnh Nghệ An Mạc Văn Tr đã trộm cắp 01 con trâu đực đen có giá trị 34.000.000,đ; Bản kết luận định giá tài sản ngày 24/7/2019, của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Con Cuông; vật chứng thu được trong vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng. Như vậy, hành vi của Mạc Văn Tr đã phạm tội: “Trộm cắp tài sản” và phải chịu trách nhiệm hình sự, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ra tâm lý lo lắng trong việc quản lý và bảo vệ tài sản của đồng bào dân tộc thiểu số trong việc chăn thả trâu bò. Do đó, cần phải xử lý nghiêm để giáo dục răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, đầu thú, quy định tại các điểm i, s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000,đ đến 50.000.000,đ”, bị cáo Mạc Văn Tr là người lao động làm nông nghiệp thu nhập thấp, có khó khăn về kinh tế. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Đối với anh Đặng Văn T là người điều khiển xe ô tô chở trâu cho Mạc Văn Tr, ông Võ Văn H và anh Nguyễn Hữu L là những người có mặt khi Tr dắt

trâu đi bán, nhưng anh T, anh L và ông H không biết được con trâu đó là do Tr trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý.

[6] Về vật chứng: 01 con trâu đực màu đen đã được trả lại cho chủ sở hữu, người bị hại không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Căn cứ vào điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: Mạc Văn Tr phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Mạc Văn Tr 18 (Mười tám)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Mạc Văn Tr cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện Q, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Về án phí: Căn cứ vào điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000,đ (hai trăm ngàn đồng chẵn).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại. Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bên vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Hợp;
- Chi cục THA Quỳnh Hợp;
- Công An huyện Quỳnh Hợp;
- bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Cao Thị Nghệ

